

Số: /BC-SVHTTDL

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15 tháng 12 năm 2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024; số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu; Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026,

Ngày 21/01/2025, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 245/SVHTTDL- QLVH&GD về việc tham gia ý kiến vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được 32 ý kiến tham gia của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các xã, phường (*trong đó có 03 ý kiến tham gia chỉnh sửa, bổ sung; 29 ý kiến nhất trí với dự thảo*). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị vào dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau: (*Có phụ biểu chi tiết kèm theo*).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15 tháng 12 năm 2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024; số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử của Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, QLVH&GD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Hồng Phương

PHỤ BIỂU

Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, đơn vị vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15 tháng 12 năm 2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024; số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Báo cáo số : /BC-SVHTTDL ngày tháng 02 năm 2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	CÁC Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ CHỈNH SỬA, BỔ SUNG	
1	Văn phòng Tỉnh uỷ (Công văn số 431-CV/VPTU ngày 29/01/2026)	
	Nội dung dự thảo xác định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15/12/2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024; số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, tên của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15/12/2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 hiện nay không còn phù hợp, do đó, cùng với việc sửa đổi, bổ sung một số điều, cần xem xét sửa đổi tên gọi của các Nghị quyết này nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống văn bản, phù hợp với thực tiễn hiện nay.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
2	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ (Công văn số 285-CV/BTGDVTU ngày 28/01/2026)	
	1. Đề nghị điều chỉnh Khoản 3, 4 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết thành: “3. Thay thế từ “Sìn Hồ” bằng cụm từ “xã Hồng Thu” tại khoản 3 Điều 1. 4. “Thay thế cụm từ “Là đường nối thị xã Lai Châu với huyện Sìn Hồ” bằng cụm từ “Là đường nối phường Đoàn Kết với xã Hồng Thu” tại khoản 16 Điều 1.” Lý do: Phù hợp với lý trình, địa giới hành chính hiện nay.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
3	Sở Tư pháp (Công văn số 285-/STP-XDKT&THPL ngày 30/01/2026)	
	1. Phần căn cứ ban hành văn bản	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại cách trình bày một số văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên là căn cứ ban hành Nghị quyết cho đảm bảo theo quy định tại mục 1 phần III phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP. Ví dụ: - Đối với căn cứ “<u>Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hoá - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ</u>”, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ cụm từ “(nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)” cho ngắn gọn, chính xác hơn. - Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ một số căn cứ sau: “<u>Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20 tháng 2 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu</u>” vì các văn bản này không phải là căn cứ ban hành văn bản theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, lược bỏ căn cứ “<u>Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</u>” vì Nghị định số 11/2010/NĐ-CP đã hết hiệu lực theo quy định tại khoản 3 Điều 68 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Ngoài ra, đề nghị chỉnh sửa căn cứ cuối cùng như sau: “<u>Theo đề nghị của Ủy Ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số..... /TTr-UBND ngày... tháng... năm 2026 về ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: số 56/2005/NQ-HĐND12 ngày 15 tháng 12 năm 2005; số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018; số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020; số 44/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021; số 26/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024; số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày... tháng... năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp</u>” cho ngắn gọn hơn.	
	2. Đối với nội dung Điều 1 Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết có tên “<u>Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau</u>” tuy nhiên, qua nghiên cứu dự thảo, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung các khoản của Điều 1 chỉ bao gồm các nội dung về bổ sung, thay thế	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

	các từ, cụm từ tại Nghị quyết số. Do đó, việc dự kiến tên của Điều 1 như dự thảo văn bản là chưa chính xác, chưa thống nhất với nội dung của Điều, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát để chỉnh sửa lại tên Điều cho chính xác và phù hợp hơn, có thể chỉnh sửa lại như sau: “Điều 1. Bổ sung, thay thế một số từ, cụm từ tại Điều 1 như sau”	
	3. Đối với nội dung Điều 2 và Điều 3 - Điều 2 của dự thảo có tên <u>“Sửa đổi Điều 1 như sau”</u>, tuy nhiên nội dung của Điều chỉ quy định việc thay thế đối với cụm từ “thành phố Lai Châu” tại tên của Điều 1. Điều 3 của dự thảo có tên <u>“Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau”</u>, tuy nhiên nội dung của Điều chỉ quy định việc thay thế đối với một số cụm từ tại Điều 2. Do đó, để dự thảo văn bản được khoa học, thống nhất và phù hợp hơn, đề nghị cơ quan soạn thảo gộp nội dung quy định tại Điều 2 và Điều 3 thành 01 điều quy định về việc thay thế một số cụm từ. Có thể chỉnh gộp nội dung Điều 2 và Điều 3 và chỉnh sửa lại tên của Điều như sau: <u>“Điều 2. Thay thế một số cụm từ như sau:</u> 1. Thay thế cụm từ “thành phố Lai Châu” bằng cụm từ 2. Thay thế cụm từ “thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên” bằng cụm từ 3.” - Khoản 1 Điều 3 có nội dung <u>“Thay thế cụm từ “thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên” bằng cụm từ “xã Than Uyên” tại tên Điều 1”</u>. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa cụm từ “<u>tại tên Điều 1</u>” thành cụm từ “<u>tại tên Điều 2</u>” cho chính xác hơn. - Khoản 2 Điều 3 có nội dung <u>“Thay thế các cụm từ: “xã <u>Mường Than</u>” bằng “bản Xóm Mới xã Than Uyên”, “xã <u>Mường Cang</u>” bằng “Khu 10, xã Than Uyên” tại khoản 1 Điều 2”</u>. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ cơ sở pháp lý của việc thay thế cụm từ như dự kiến nội dung tại dự thảo, vì <u>bản Xóm Mới xã Than Uyên</u> thuộc địa phận xã Mường Cang cũ chứ không phải là xã Mường Than; <u>Khu 10 xã Than Uyên</u> thuộc địa phận xã Mường Than cũ chứ không phải là xã Mường Cang. - Tại khoản 7 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa lại như sau <u>“Thay thế cụm từ “thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên” bằng cụm từ “xã Than Uyên” tại khoản 15 Điều 2”</u> cho chính xác hơn.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
	4. Đối với nội dung Điều 4	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

- Về tên của Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa lại như sau “<i>Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 như sau</i>” cho rõ ràng, chính xác và đầy đủ hơn vì nội dung Điều 4 chỉ sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 của Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND chứ không phải toàn bộ nội dung của Điều 1. - Khoản 1 Điều 4 có nội dung như sau: “<i>Thay thế các cụm từ: “thành phố Lai Châu” bằng “các phường: Tân Phong, Đoàn Kết”, “thị trấn các huyện: Phong Thổ, Tam Đường, Nậm Nhùn” bằng “các xã: Phong Thổ, Bình Lư, Nậm Hàng</i>”. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định việc thay thế các cụm từ này tại nội dung nào của Điều 1? Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung cho đầy đủ hơn. Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ nội dung của dự thảo Nghị quyết để chỉnh sửa đối với nội dung thay thế các cụm từ, vì tại một số điều khoản của dự thảo Nghị quyết chỉ quy định “<i>Thay thế các cụm từ: ... bằng ..., ... bằng ... tại ...</i>” là chưa chính xác. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để chỉnh sửa lại theo hướng quy định cụ thể như sau: “<i>Thay thế <u>cụm từ</u> ... bằng <u>cụm từ</u> ... tại ...</i>” cho chính xác và đầy đủ hơn. - Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa tên của khoản 2 Điều 4 như sau “<i>Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại khoản 1 Điều 1 như sau</i>” cho đầy đủ hơn. - Tại gạch đầu dòng thứ ba, điểm b khoản 2 Điều 4 có nội dung “<i>Lược bỏ các cụm từ: “phường Đông Phong”, “phường Quyết Tiến”, “phường Quyết Thắng” và “Thành phố Lai Châu” tại <u>mục VI của phụ biểu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết</u></i>”. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa như sau “<i>Bãi bỏ các cụm từ: “phường Đông Phong”, “phường Quyết Tiến”, “phường Quyết Thắng” và “Thành phố Lai Châu” tại <u>phụ biểu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết</u></i>” cho chính xác hơn. - Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa khoản 4 Điều 4 như sau “<i>Thay thế cụm từ “thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường” bằng cụm từ “xã Bình Lư” tại khoản 3 Điều 1 và tên của Phụ biểu số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết</i>” cho chính xác hơn. - Khoản 5 Điều 4 có nội dung “<i>Thay thế các cụm từ: “thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn” bằng “xã Nậm Hàng” tại <u>khoản 4 Điều 1 và biểu số 04</u>; “Đài Truyền thanh – Truyền hình” huyện” bằng “Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nậm Hàng”, “Trung tâm UBND thị trấn Nậm Nhùn” bằng “Trung tâm Chính trị xã Nậm Hàng” tại <u>biểu số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết</u></i>”. Tuy nhiên, việc thiết kế như dự thảo chưa đầy đủ, chính xác, chưa khoa học, đề nghị cơ quan soạn thảo thiết kế, chỉnh sửa lại cho rõ ràng, chính xác hơn như sau:	
--	--

a) Thay thế cụm từ “thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn” bằng cụm từ “xã Nậm Hàng” tại khoản 4 Điều 1 và tên Phụ biểu số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết. b) Thay thế các cụm từ: “Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện” bằng cụm từ “Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nậm Hàng”, cụm từ “Trung tâm UBND thị trấn Nậm Nhùn” bằng cụm từ “Trung tâm Chính trị xã Nậm Hàng” tại Phụ biểu số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết.” Ngoài ra, qua nghiên cứu toàn bộ nội dung tại Điều 4 của dự thảo, Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung của Điều chỉ bao gồm các nội dung về thay thế, bãi bỏ các cụm từ tại Điều 1 và các phụ biểu kèm theo Nghị quyết. Bên cạnh đó, việc quy định gộp các tuyến đường tại gạch đầu dòng thứ 2 điểm b khoản 2 dự thảo Quyết định cũng không đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (cần thiết kể lại theo hướng thay thế cụm từ “phường Đông Phong” bằng cụm từ “Phường Tân Phong”; cụm từ “Phường Quyết Tiến” và “Phường Quyết Thắng” bằng cụm từ “Phường Đoàn Kết” cho chính xác và phù hợp hơn). Từ những phân tích trên cho thấy, việc thiết kế bố cục Điều 4 như dự thảo là chưa khoa học, chưa phù hợp theo quy định, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa, thiết kế lại tên và bố cục của Điều 4 cho khoa học và phù hợp hơn theo hướng: - Chỉnh sửa lại tên gọi của Điều như sau: Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số cụm từ như sau: - Thiết kế lại nội dung của Điều 4 theo hướng bố cục lại thành các khoản Ví dụ: “1. Thay thế cụm từ “thành phố Lai Châu và thị trấn các huyện: Phong thổ, Tam Đường, Nậm Nhùn” bằng cụm từ “phường Tân Phong, phường Đoàn Kết và các xã: Phong Thổ, Bình Lư, Nậm Hàng” tại Tên của Điều 1 2. Thay thế cụm từ “thành phố Lai Châu” bằng cụm từ “Phường Tân Phong và Phường Đoàn Kết” tại khoản 1 Điều 1 và Tên của Phụ biểu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết. 3. Thay thế cụm từ “thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ” bằng cụm từ “Xã Phong Thổ” tại khoản 2 Điều 1 và Tên của Phụ biểu số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết. 4. Thay thế các cụm từ: “Tòa án nhân dân huyện” bằng cụm từ “Tòa án nhân dân khu vực 3”; cụm từ “Trung tâm huyện” bằng cụm từ “Trung tâm xã”; cụm từ “Văn hóa huyện” bằng cụm từ “Văn hóa xã” tại khoản 1 mục III Phụ biểu số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết. 5.	
--	--

	6..... Bên cạnh đó, cần thiết kể thứ tự trình bày các khoản theo trật tự: các khoản về thay thế cụm từ được trình bày trước, sau đó đến các khoản về bãi bỏ các cụm từ cho chính xác và phù hợp hơn.	
	5. Đối với nội dung Điều 5, Điều 6, Điều 7 Tương tự ý kiến phân tích, tham gia đối với nội dung tại Điều 4 của dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại Tên điều và bố cục trình bày, nội dung của Điều cho chính xác và phù hợp theo quy định.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
	6. Về phần “Nơi nhận” Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa lại tên cơ quan từ “ <i>Cục Kiểm tra văn bản và QLXDVPHC - Bộ Tư pháp</i> ” thành “ <i>Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp</i> ” cho chính xác hơn theo quy định tại Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
II	CÁC Ý KIẾN NHẬT TRÍ VỚI DỰ THẢO	
1	Sở Công thương (<i>Công văn số 381/SCT-VP ngày 27/01/2026</i>)	
2	Sở Ngoại vụ (<i>Công văn số 225/SNgV-VP ngày 27/01/2026</i>)	
3	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh (<i>Công văn số 171/BQL-NV ngày 27/01/2026</i>)	
4	Sở Dân tộc và Tôn giáo (<i>Công văn số 225/SDTTG-VP ngày 28/01/2026</i>)	
5	Sở Y tế (<i>Công văn số 324/SYT-VP ngày 28/01/2026</i>)	
6	Thanh tra tỉnh (<i>Công văn số 262/TTr-VP ngày 28/01/2026</i>)	
7	UBND xã Khổng Lào (<i>Công văn số 188/UBND-VHXXH ngày 28/01/2026</i>)	
8	UBND xã Mường Than (<i>Công văn số 188/UBND-VHXXH ngày 27/01/2026</i>)	
9	Sở Nội vụ (<i>Công văn số 399/SNV-XDCQ&CNTT ngày 28/01/2026</i>)	
10	UBND xã Mường Khoa (<i>Công văn số 116/UBND-VHXXH ngày 27/01/2026</i>)	
11	Sở Tài chính (<i>Công văn số 587/SCT-QLNS ngày 29/01/2026</i>)	
12	Sở Xây dựng (<i>Công văn số 520/SXD-QHKT&NO ngày 28/01/2026</i>)	
13	Trường Cao đẳng Lai Châu (<i>Công văn số 164/CĐLC-TCHCTV ngày 29/01/2026</i>)	
14	UBND xã Tủa Sín Chải (<i>Công văn số 307/UBND-VHXXH ngày 29/01/2026</i>)	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo (<i>Công văn số 328/SGDĐT-VP ngày 29/01/2026</i>)	
16	Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Công văn số 583/SNNMT-KHTC ngày 29/01/2026</i>)	

17	Công an tỉnh (Công văn số 497/CAT-ANCTNB ngày 29/01/2026)
18	UBMTTQ tỉnh (Công văn số 135/MTTQ-BTT ngày 29/01/2026)
19	UBND xã Mường Kim (Công văn số 595/UBND-VHXXH ngày 29/01/2026)
20	UBND xã Phong Thổ (Công văn số 178/UBND-VHXXH ngày 29/01/2026)
21	UBND xã Than Uyên (Công văn số 191/UBND-VHXXH ngày 29/01/2026)
22	UBND xã Bum Nưa (Công văn số 155/UBND-TH ngày 30/01/2026)
23	UBND xã Nậm Sỏ (Công văn số 115/UBND-VHXXH ngày 28/01/2026)
24	UBND phường Tân Phong (Công văn số 247/UBND-VHXXH ngày 30/01/2026)
25	UBND xã Tân Uyên (Công văn số 287/UBND-VHXXH ngày 29/01/2026)
26	UBND xã Khoen On (Công văn số 104/UBND-VHXXH ngày 26/01/2026)
27	UBND xã Mường Kim (Công văn số 665/UBND-VHXXH ngày 30/01/2026)
28	UBND xã Bình Lư (Công văn số 209/UBND-VHXXH ngày 03/02/2026)
29	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 449/SKHCN-VP ngày 03/02/2026)